

MÁY HỦY TÀI LIỆU
DOCUMENT SHREDDER



TIÊU CHUẨN ISO/IEC 21964

NEW ISO/IEC 21964

Tiêu chuẩn DIN 66399 được áp dụng ở Đức từ năm 2012, quy định về việc bảo vệ dữ liệu trong quá trình kinh doanh. Việc hủy dữ liệu hiện cũng đã được chuẩn hóa toàn cầu trong tiêu chuẩn ISO/ IEC 21964 mới.

DIN 66399, which has been applicable in Germany since 2012, regulates data protection in business processes. The destruction of data has now also been globally standardised in the new ISO/IEC 21964.

Có thể xác định mức độ bảo mật theo tiêu chuẩn DIN hoặc ISO với 3 cấp độ: nội bộ, bí mật và rất bí mật.

You can easily determine the level of security you require in accordance with DIN or ISO by first identifying a protection class and then the appropriate security level.

■ Phân Loại Cấp 1 - *Classification level 1*

Khuyến dùng cho dữ liệu nội bộ với mức độ nhạy cảm bình thường.

Cấp độ bảo mật P-1, P-2, P-3

Normal sensitivity for internal data.

Security levels P-1, P-2, P-3

■ Phân Loại Cấp 2 - *Classification level 2*

Khuyến dùng cho tài liệu có thông tin bí mật.

Cấp độ bảo mật P-3, P-4, P-5

High sensitivity for confidential data.

Security levels P-3, P-4, P-5

■ Phân Loại Cấp 3 - *Classification level 3*

Khuyến dùng cho tài liệu có thông tin cực kỳ bí mật.

Cấp độ bảo mật P-4, P-5, P-6, P-7

Very high sensitivity for particularly confidential and secret data.

Security levels P-4, P-5, P-6, P-7

*Không áp dụng cho dữ liệu cá nhân

*Does not apply to personal data



P-2



DỮ LIỆU NỘI BỘ
INTERNAL DATA

*Chiều rộng dải cắt: 6mm
strip cut width: 6mm

P-3



DỮ LIỆU NHẠY CẢM VÀ PHỨC TẠP
SENSITIVE AND CONFIDENTIAL DATA

*Kích thước cắt: 6 x 50mm
cross cut size: 6 x 50mm

P-4



DỮ LIỆU ĐẶC BIỆT NHẠY CẢM VÀ BÍ MẬT
PARTICULARLY SENSITIVE AND CONFIDENTIAL DATA

*Kích thước cắt: 4 x 40mm
cross cut size: 4 x 40mm

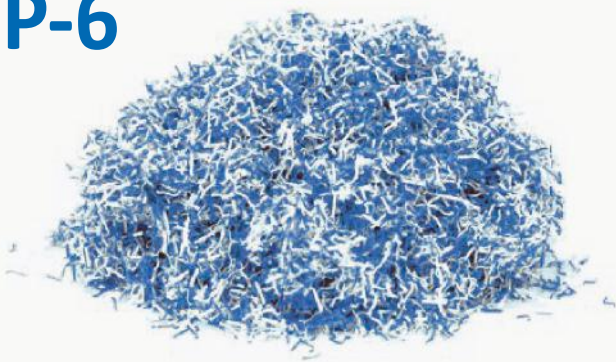
P-5



DỮ LIỆU BUỘC PHẢI GIỮ BÍ MẬT
DATA MUST KEEP SECRET

*Kích thước cắt: 2 x 15mm
cross cut size: 2 x 15mm

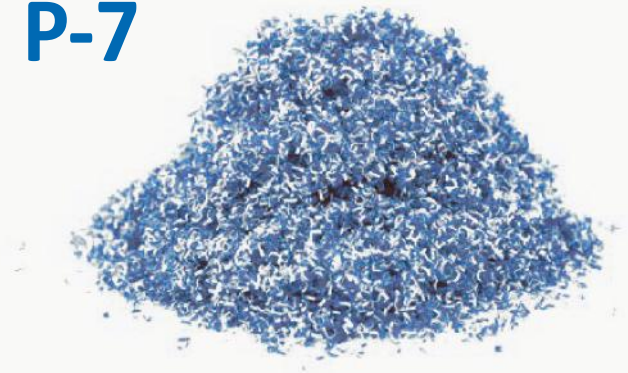
P-6



DỮ LIỆU BÍ MẬT PHẢI BẢO MẬT CAO
HIGH SECRET - SECURITY DATA

*Kích thước cắt: 0.8 x 12mm
micro cut size: 0.8 x 12mm

P-7



DỮ LIỆU BÍ MẬT PHẢI BẢO MẬT CAO
TOP SECRET

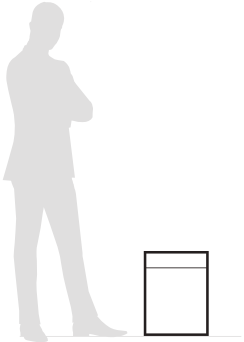
*Kích thước cắt: 0.8 x 5mm
micro cut size: 0.8 x 5mm

Dòng máy nhỏ

Deskside shredders



www.blauer-engel.de/uz174



IDEAL SHREDCAT



IDEAL SHREDCAT

Tên sản phẩm Model	8250 CC	8292 CC
Kích thước sợi huỷ (mm) Shred width, mm	4 x 40	4 x 10
Bề rộng đầu vào (mm) Feed opening, mm	220	220
Kiểu huỷ Shredder type	Huỷ vụn / cross cut	Huỷ vụn / cross cut
Khả năng huỷ với giấy A4 70 g/m ² Performance in sheets, A4 paper 70 g/m ²	8-10	Tự động 200 tờ, Thủ công 10 tờ(A4,80g/m ²)
Khả năng huỷ với giấy A4 80 g/m ² Performance in sheets, A4 paper 80 g/m ²	6-8	Automatic ~200, manual ~ 10 (A4, 80 g/m ²)
Độ bảo mật DIN 66399 Security ISO / IEC 21964 (DIN 66399)	P-4	P-4, T-4, E-3
Có thể huỷ (Card; CD) Shreds also	✍	✍ ☑
Huỷ giấy có kẹp giấy Paper clip proof solid steel cutting shafts	-	-
Lưỡi dao cắt bảo hành 10 năm Cutting shaft warranty for 10 years	-	-
Tự động tra dầu Automatic oiler	-	-
Tốc độ (m/giây) Shred speed, m/sec	0.04	0.03
Thể tích thùng chứa giấy bên ngoài, lít Volume of cabinet in litres	-	-
Thể tích ngăn chứa giấy bên trong, lít Shred bin volume in litres	20	26
Nguồn điện, V / Hz (1 pha) Power connection, volts / Hz (single phase)	230/ 50 / 1~	230 V / 50 Hz
Công suất mô tơ (W) Motor capacity, W	140	276
Tự động hoạt động/dừng nhờ cảm biến quang Automatic start/stop via photo cell	✓	✓
Điều khiển Control element	Nút gạt / Multifunction	LCD
Hệ thống bảo vệ an toàn SPS: SSC – Smart Shred Control:	✓	✓
* Nắp bảo vệ Patented safety flap in the feed opening	Cơ / mechanical	Cơ / mechanical
* Tự động quay ngược / tự động dừng (Nếu bị quá tải) Automatic reverse / cut-off	✓	✓
* Tự động dừng nếu thùng chứa đầy Automatic cut-off if shred bin is full	-	-
* Cảm biến cửa Electronic door protection	-	✓
* Cảm biến mô tơ kép (Bảo vệ động cơ bị quá tải) Double motor protection	-	-
* ZERO ENERGY (Chế độ chờ) ZERO ENERGY standby mode	✓	✓
Chứng nhận tiết kiệm điện "Blue Angel" "Blue Angel" high energy efficiency	-	-
Bánh xe duy chuyển Mobile on castors	-	✓
Kích thước, mm Dimensions, mm (H x W x D)	440 x 330 x 195	594 x 373 x 255
Khối lượng Weight (Kg)	5.5	11.6

☑ Thẻ tín dụng | credit cards
 Ⓞ Đĩa CDs - DVDs | CDs / DVDs

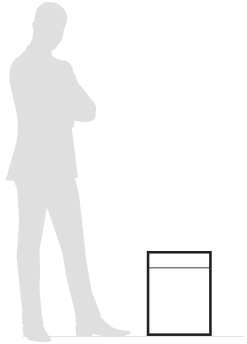
¹ Với điều kiện huỷ bình thường | With normal cancellation conditions
² Thùng chứa thân thiện với môi trường có thể lồng bao chứa bên ngoài | Environmentally friendly containers that can be stored outside
³ Điện thế có thể thay đổi được | Voltage can be changed.

Dòng máy nhỏ

Deskside shredders













www.blauer-engel.de/uz174





EBA 8200



EBA 1126

Tên sản phẩm Model	8200	8200 C	8200 C	1126S	1126C	1126C
Kích thước sợi hủy (mm) Shred width, mm	4	4 X 40	2 X 12	4	3 x 25	2 x 15
Bề rộng đầu vào (mm) Feed opening, mm	220	220	220	220	220	220
Kiểu hủy Shredder type	Hủy sợi /strip cut	Hủy vụn /cross cut	Hủy vụn /cross cut	Hủy sợi /strip cut	Hủy vụn /cross cut	Hủy vụn /cross cut
Khả năng hủy với giấy, A4 paper 70 gm ² Performance in sheets, A4 paper 70 g/m ²	16-18	14 -16	11- 13	11-13	6-7	4-5
Khả năng hủy với giấy, A4 paper 80 gm ² Performance in sheets, A4 paper 80 g/m ²	14 -16	12 - 14	10 - 12	9 - 11	5-6	3-4
Độ bảo mật DIN 66399 Security ISO / IEC 21964 (DIN 66399)	P-2	P-4	P-5	P-2	P-4	P-5
Có thể hủy (Card; CD) Shreds also	 	 	 	 		
Hủy giấy có kẹp giấy Paper clip proof solid steel cutting shafts		✓			✓	
Lưỡi dao cắt bảo hành 10 năm Cutting shaft warranty for 10 years		✓			✓	
Tự động tra dầu Automatic oiler		-			-	
Tốc độ (m/giây) Shred speed, m/sec	0.05	0.06	0.06	0.05	0.06	0.06
Thể tích thùng chứa giấy bên ngoài, lít Volume of cabinet in litres					-	
Thể tích ngăn chứa giấy bên trong, lít Shred bin volume in litres		21			20	
Nguồn điện, V / Hz (1 pha) Power connection, volts / Hz (single phase)		230 V / 50 Hz			230/ 50 / 1~	
Công suất mô tơ (W) Motor capacity, W	185	220	360		150	
Tự động hoạt động/dừng nhờ cảm biến quang Automatic start/stop via photo cell		✓			✓	
Điều khiển Control element		EASY TOUCH			EASY TOUCH	
Hệ thống bảo vệ an toàn SPS: SSC – Smart Shred Control:		-			-	
* Nắp bảo vệ Patented safety flap in the feed opening		Cơ / mechanical			Cơ / mechanical	
* Tự động quay ngược / tự động dừng (Nếu bị quá tải) Automatic reverse / cut-of						
* Tự động dừng nếu thùng chứa đầy Automatic cut-off if shred bin is full		✓			-	
* Cảm biến cửa Electronic door protection		-			-	
* Cảm biến mô tơ kép (Bảo vệ động cơ bị quá tải) Double motor protection		-			✓	
* ZERO ENERGY (Chế độ chờ) ZERO ENERGY standby mode		✓			✓	
Chứng nhận tiết kiệm điện "Blue Angel" "Blue Angel" high energy efficiency		-			✓	
Bánh xe đẩy chuyên Mobile on castors		-			-	
Kích thước, mm Dimensions, mm (H x W x D)		425 x 348 x 215			428 x 345 x 213	
Khối lượng Weight (Kg)		7.7 kg / 8.5 kg (Hủy vụn/Particle cut)			6.5	

 Thẻ tín dụng | credit cards
 Đĩa CDs - DVDs | CDs / DVDs

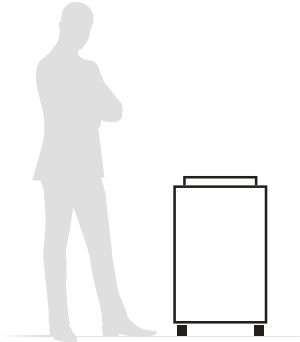
¹ Với điều kiện hủy bình thường | With normal cancellation conditions
² Thùng chứa thân thiện với môi trường có thể lồng bao chứa bên ngoài | Environmentally friendly containers that can be stored outside
³ Điện thế có thể thay đổi được | Voltage can be changed.

Dòng máy văn phòng

Office Shredders



www.blauer-engel.de/uz174



EBA 1624



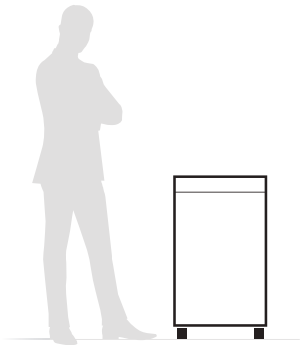
EBA 1824 JUMBO

Tên sản phẩm Model	1624S	1624C	1624C	1624CC	1624CCC	1824 C	1824 C
Kích thước sợi hủy (mm) Shred width, mm	4	4 x 40	2 x 15	0.8 x 12	0.8 x 5	4 x 40	2 x 15
Bề rộng đầu vào (mm) Feed opening, mm	240	240	240	240	240	240	
Kiểu hủy Shredder type	Hủy sợi strip cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy sợi strip cut	Hủy vụn cross cut
Khả năng hủy với giấy A4 70 g/m ² Performance in sheets, A4 paper 70 g/m ²	19-21	13-15	10-12	4-6	4-5	16-18	11-13
Khả năng hủy với giấy A4 80 g/m ² Performance in sheets, A4 paper 80 g/m ²	16-18	11-13	8-10	3-5	3-4	13-15	9-11
Độ bảo mật DIN 66399 Security ISO / IEC 21964 (DIN 66399)	P-2	P-4	P-5	P-6	P-7	P-4	P-5
Có thể hủy (Card; CD) Shreds also				-	-		
Hủy giấy có kẹp giấy Paper clip proof solid steel cutting shafts			✓				✓
Lưỡi dao cắt bảo hành 10 năm Cutting shaft warranty for 10 years			✓				✓
Tự động tra dầu Automatic oiler	-	tự chọn optional	tự chọn optional	tự chọn optional	tự chọn optional	-	-
Tốc độ (m/giây) Shred speed, m/sec	0.07	0.06	0.06	0.07	0.07	0.10	
Thể tích thùng chứa giấy bên ngoài, lít Volume of cabinet in litres	50	50	50	50	50	100	
Thể tích ngăn chứa giấy bên trong, lít Shred bin volume in litres	35	35	35	35	35	75	
Nguồn điện, V / Hz (1 pha) Power connection, volts / Hz (single phase)	230/ 50 / 1~	230/ 50 / 1~	230/ 50 / 1~	230/ 50 / 1~	230/ 50 / 1~	230/ 50 / 1~	
Công suất mô tơ (W) Motor capacity, W	390					580	
Tự động hoạt động/dừng nhờ cảm biến quang Automatic start/stop via photo cell	✓					✓	
Điều khiển Control element	EASY TOUCH					EASY-SWITCH	
Hệ thống bảo vệ an toàn SPS: SSC – Smart Shred Control:	✓					✓	
* Nắp bảo vệ Patented safety flap in the feed opening	Điện / electronic					Điện / electronic	
* Tự động quay ngược / tự động dừng (Nếu bị quá tải) Automatic reverse / cut-off	✓					✓	
* Tự động dừng nếu thùng chứa đầy Automatic cut-off if shred bin is full	✓					✓	
* Cảm biến cửa Electronic door protection	✓					✓	
* Cảm biến mô tơ kép (Bảo vệ động cơ bị quá tải) Double motor protection	✓					✓	
* ZERO ENERGY (Chế độ chờ) ZERO ENERGY standby mode	✓					✓	
Chứng nhận tiết kiệm điện "Blue Angel" "Blue Angel" high energy efficiency	✓					✓	
Bánh xe duy chuyển Mobile on castors	✓					✓	
Kích thước, mm Dimensions, mm (H x W x D)	635 x 395 x 291					850 x 500 x 374	
Khối lượng Weight (Kg)	21					26	

Dòng máy trung Office Shredders



www.blauer-engel.de/uz174



EBA 2127



Có thể cung cấp
máy tra dầu tự động.
Also available with
automatic oiler.
oil EBA 2331



Có thể cung cấp
máy tra dầu tự động.
Also available with
automatic oiler.
oil EBA 3340

Tên sản phẩm Model	2127 S	2127 C	2127 C	2331 S	2331 C	2331 C	2331 CCC	3340 S	3340 C	3340 C	3340 CCC
Kích thước sợi hủy (mm) Shred width, mm	4	4 x 40	2 x 15	4	4 x 40	2 x 15	0.8 x 5	6	4 x 40	2 x 15	0.8 x 5
Bề rộng đầu vào (mm) Feed opening, mm	260			310				400			
Kiểu hủy Shredder type	Hủy sợi strip cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy sợi strip cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy sợi strip cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut
Khả năng hủy với giấy A4 70 gm ² Performance in sheets, A4 paper 70 gm ²	21-23	16-18	10-12	30-32	25-27	15-17	9-10	43-45	34-36	16-18	8-9
Khả năng hủy với giấy A4 80 gm ² Performance in sheets, A4 paper 80 gm ²	18-20	13-15	8-10	26-28	21-23	13-15	8-9	37-39	30-32	13-15	7-8
Độ bảo mật DIN 66399 Security ISO / IEC 21964 (DIN 66399)	P-2	P-4	P-5	P-2	P-4	P-5	P-7	P-2	P-4	P-5	P-7
Có thể hủy (Card; CD) Shreds also							-				-
Hủy giấy có kẹp giấy Paper clip proof solid steel cutting shafts	✓			✓				✓	✓	✓	-
Lưỡi dao cắt bảo hành 10 năm Cutting shaft warranty for 10 years	✓			✓				✓	✓	✓	-
Tự động tra dầu Automatic oiler	-			-	✓	✓	✓	-	tự chọn optional	tự chọn optional	cơ bản standard
Tốc độ (m/giây) Shred speed, m/sec	0.09	0.10	0.10	0.08	0.10	0.10	0.09	0.11	0.08	0.10	0.15
Thể tích thùng chứa giấy bên ngoài, lít Volume of cabinet in litres	100			140				200			
Thể tích ngăn chứa giấy bên trong, lít Shred bin volume in litres	75			120				165			
Nguồn điện, V / Hz (1 pha) Power connection, volts / Hz (single phase)	230/ 50 / 1~			230/ 50 / 1~				230 / 50 / 1~			
Công suất mô tơ (W) Motor capacity, W	580			640	640	640	1300	1300			
Tự động hoạt động/dừng nhờ cảm biến quang Automatic start/stop via photo cell	✓			✓				✓			
Điều khiển Control element	EASY SWITCH			EASY SWITCH				EASY-SWITCH			
Hệ thống bảo vệ an toàn SPS: SSC – Smart Shred Control:	✓			✓				✓			
* Nắp bảo vệ Patented safety flap in the feed opening	Điện / electronic			Điện / electronic				Điện / electronic			
* Tự động quay ngược / tự động dừng (khi quá tải) Automatic reverse / cut-off	✓			✓				✓			
* Tự động dừng nếu thùng chứa đầy Automatic cut-off if shred bin is full	✓			✓				✓			
* Cảm biến cửa Electronic door protection	✓			✓				✓			
* Cảm biến mô tơ kép (Bảo vệ động cơ bị quá tải) Double motor protection	✓			✓				✓			
* ZERO ENERGY (Chế độ chờ) ZERO ENERGY standby mode	✓			✓				✓			
Chứng nhận tiết kiệm điện "Blue Angel" "Blue Angel" high energy efficiency	✓			✓				✓			
Bánh xe duy chuyển Mobile on castors	✓			✓				✓			
Kích thước, mm Dimensions, mm (H x W x D)	870 x 500 x 377			930 x 538 x 470				945 x 640 x 550			
Khối lượng Weight (Kg)	30	30.5	30.5	52				75			

Thẻ tín dụng | credit cards

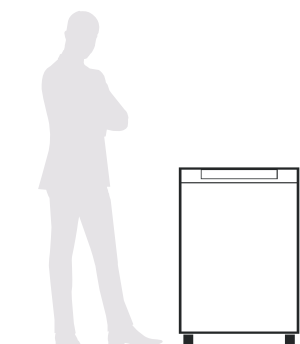
Địa CDs - DVDs | CDs / DVDs

Địa mềm / Diskettes

¹ Với điều kiện hủy bình thường | With normal cancellation conditions

² Thùng chứa thân thiện với môi trường có thể lồng bao chứa bên ngoài | Environmentally friendly containers that can be stored outside











³ Điện thế có thể thay đổi được | Voltage can be changed.




 Tra dầu tự động
 With automatic oiler
 as standard.
EBA 5131




 Có thể cung cấp
 máy tra dầu tự động.
 With automatic oiler
 as standard.
EBA 5141

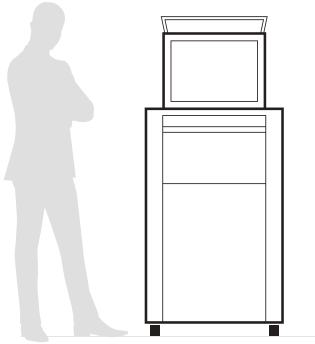
Tên sản phẩm Model	5131 C	5131 C	5131 CCC	5141 S	5141 C	5141 C	5141 CC	5141 CCC
Kích thước sợi hủy (mm) Shred width, mm	4 x 40	2 x 15	0.8 x 5	6	4 x 40	2 x 15	0.8 x 12	0.8 x 5
Bề rộng đầu vào (mm) Feed opening, mm	310			405	405	405	405	405
Kiểu hủy Shredder type	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy sợi strip cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut
Khả năng hủy với giấy A4 70 g/m ² Performance in sheets, A4 paper 70 g/m ²	40-45	25-30	11-12	50-55	40-45	25-30	15-17	12-13
Khả năng hủy với giấy A4 80 g/m ² Performance in sheets, A4 paper 80 g/m ²	34-39	21-26	9-10	42-47	34-39	21-26	13-15	11-12
Độ bảo mật DIN 66399 Security ISO / IEC 21964 (DIN 66399)	P-4	P-5	P-7	P-2	P-4	P-5	P-6	P-7
Có thể hủy (Card; CD) Shreds also	 	 	-	 	 	 	-	-
Hủy giấy có kẹp giấy Paper clip proof solid steel cutting shafts	✓	✓	-	✓	✓	✓	-	-
Lưỡi dao cắt bảo hành 10 năm Cutting shaft warranty for 10 years	✓	✓	-	✓	✓	✓	-	-
Tự động tra dầu Automatic oiler	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Tốc độ (m/giây) Shred speed, m/sec	0.15	0.15	0.15	0.19	0.15	0.15	0.15	0.15
Thể tích thùng chứa giấy bên ngoài, lít Volume of cabinet in litres	180			210				
Thể tích ngăn chứa giấy bên trong, lít Shred bin volume in litres	140			165				
Nguồn điện, V / Hz (1 pha) Power connection, volts / Hz (single phase)	230 / 50 / 1~			230 / 50 / 1~				
Công suất mô tơ (W) Motor capacity, W	1600			1600				
Tự động hoạt động/dừng nhờ cảm biến quang Automatic start/stop via photo cell	✓			✓				
Điều khiển Control element	EASY SWITCH			EASY SWITCH				
Hệ thống bảo vệ an toàn SPS: SSC – Smart Shred Control:	✓			✓				
* Nắp bảo vệ Patented safety flap in the feed opening	Điện / electronic			Điện / electronic				
* Tự động quay ngược / tự động dừng (Nếu bị quá tải) Automatic reverse / cut-off	✓			✓				
* Tự động dừng nếu thùng chứa đầy Automatic cut-off if shred bin is full	✓			✓				
* Cảm biến cửa Electronic door protection	✓			✓				
* Cảm biến mô tơ kép (Bảo vệ động cơ bị quá tải) Double motor protection	✓			✓				
* ZERO ENERGY (Chế độ chờ) ZERO ENERGY standby mode	✓			✓				
Chứng nhận tiết kiệm điện "Blue Angel" "Blue Angel" high energy efficiency	✓			✓				
Bánh xe duy chuyển Mobile on castors	✓			✓				
Kích thước, mm Dimensions, mm (H x W x D)	1020 x 548 x 590			1010 x 640 x 590				
Khối lượng Weight (Kg)	102			115				

Dòng máy công suất cao

High capacity shredders



www.blauer-engel.de/uz174



Có thể cung cấp máy tra dầu tự động.
With automatic oiler as standard.

EBA 5300



Có thể cung cấp máy tra dầu tự động.
With automatic oiler as standard.

EBA 5346

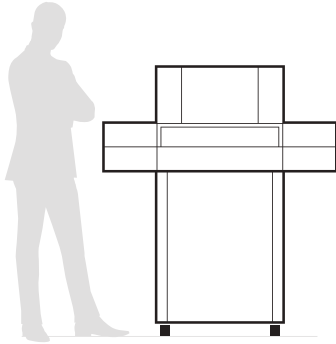
Tên sản phẩm Model	5300 C	5300 C*	5300 C	EBA 5346C	EBA 5346C	EBA 5346C
Kích thước sợi hủy Shred width (mm)	6 x 50	4 x 40	2 x 15	6 x 50	4 x 40	2 x 15
Bề rộng đầu vào (mm) Feed opening, mm	460	460	460	460	460	460
Kiểu hủy Shred type	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut
Khả năng hủy với giấy A4 70 gm ² Performance in sheets, A4 paper 70 g/m ²	85-95	65-75	35-45	85-95	65-75	35-45
Khả năng hủy với giấy A4 80 gsm Performance in sheets, A4 paper 80 g/m ²	74-83	56-65	30-39	74-83	56-65	30-39
Độ bảo mật DIN 66399 Security ISO / IEC 21964 (DIN 66399)	P-3	P-4	P-5	P-3	P-4	P-5
Có thể hủy (Card; CD) Shreds also						
Cắt được kim loại mềm Shred head takes soft metal objects		✓			✓	
Bảo hành lưỡi dao cắt Grantee on the cutting shafts		2 năm 2 Years			2 năm 2 Years	
Tự động tra dầu Oil injection on the cutting shafts		Tự động Automatic			Tự động Automatic	
Tốc độ (m/giây) Shred speed, m/sec		0.17			0.17	
Loại thùng chứa giấy vụn Shred collection in		Thùng chứa di động Mobile shred bin			Thùng chứa di động Mobile shred bin	
Thể tích ngăn chứa giấy bên trong, lít Capacity for shreds (Litres)		230			230	
Nguồn điện, V / Hz (3 pha) Power connection, volts/ Hz (Three phase)		400/ 50 / 3~			400/ 50 / 3~	
Công suất mô tơ Motor capacity (KW)		2.2			2.2	
Tự động hoạt động/dừng nhờ cảm biến quang Automatic start/stop via photo cell		✓			✓	
Điều khiển Control element		Nút bấm/EASY-SWITCH			Nút bấm/EASY-SWITCH	
Sáng đèn tự động Illumination of the work area		✓			✓	
Tự động quay ngược / tự động dừng Automatic reverse / cut-off		✓			✓	
Tự động dừng nếu thùng chứa đầy Automatic cut-off if shred bin is full		✓			✓	
Cảm biến cửa Electronic door protection		✓			✓	
* Cảm biến mô tơ kép (Bảo vệ động cơ bị quá tải) Double motor protection		✓			✓	
Chế độ chờ sau 30 phút Automatic standby after 30 minutes		∞			∞	
Bánh xe duy chuyển Movable on castors		✓			✓	
Kích thước Dimensions (mm - H x W x D)		1230 x 740 x 765			1700 x 740 x 765	
Khối lượng Weight (Kg)		244			253	
Phụ kiện (tùy chọn) Accessories (Optinal):						
- Băng tải vận chuyển giấy đã hủy Modular conveyor belt system		-			-	
- Thêm xe chứa giấy đã hủy Second shred trolley						

Dòng máy công suất cao

High capacity shredders





















www.blauer-engel.de/uz174




Có thể cung cấp máy tra dầu tự động.
With automatic oiler as standard.
EBA 6340




Có thể cung cấp máy tra dầu tự động.
With automatic oiler as standard.
EBA 7050

Tên sản phẩm Model	6340 S	6340 C	6340 C	6340 C	7050-2C	7050-3C
Kích thước sợi giấy Shred width (mm)	6	6 x 50	4 x 40	2 x 15	8 x 40 - 80	6 x 50
Bề rộng đầu vào (mm) Feed opening, mm	410	410	410	410	500	500
Kiểu giấy Shred type	Hủy sợi strip cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut	Hủy vụn cross cut
Khả năng hủy với giấy, A4 paper 70 gm ² Performance in sheets, A4 paper 70 gm ²	100-120	85-100	65-75	43-48	600-700	300-400
Khả năng hủy với giấy, A4 paper 80 gm ² Performance in sheets, A4 paper 80 gm ²	87-105	74-87	56-65	37-42	500-600	250-350
Độ bảo mật DIN 66399 Security ISO / IEC 21964 (DIN 66399)	P-2	P-3	P-4	P-5	P-2	P-3
Có thể hủy (Card; CD) Shreds also	  	  	  	  	  	  
Cắt được kim loại mềm Shred head takes soft metal objects		✓				✓
Bảo hành lưỡi dao cắt Guarantee on the cutting shafts		2 năm 2 years				2 năm 2 years
Tự động tra dầu Oil injection on the cutting shafts		Tự động Automatic				Bằng tay Manual
Tốc độ (m/giây) Shred speed, m/sec		0,26				0,21
Loại thùng chứa giấy vụn Shred collection in		Sử dụng túi nhựa dùng 1 lần Suspension for disposable plastic bags with pull-out mechanism on wheels				Thùng chứa xe đẩy Shred trolley
Thể tích ngăn chứa giấy bên trong, lít Capacity for shreds (Litres)		300				300
Nguồn điện, V / Hz (3 pha) Power connection, volts/ Hz (Three phase)		400/ 50 / 3~				400/ 50 / 3~
Công suất mô tơ Motor capacity (KW)		4.0				9.0 (4.5x2)
Tự động hoạt động/dừng nhờ cảm biến quang Automatic start/stop via photo cell		-				-
Điều khiển Control element		EASY-SWITCH				Bảng điều khiển với các nút nhấn Panel with push buttons
Sáng đèn tự động Illumination of the work area		✓				✓
Tự động quay ngược / tự động dừng Automatic reverse / cut-of		✓				✓
Tự động dừng nếu thùng chứa đầy Automatic cut-off if shred bin is full		✓				✓
Cảm biến cửa Electronic door protection		✓				✓
* Cảm biến mô tơ kép (Bảo vệ động cơ bị quá tải) Double motor protection		✓				✓
Chế độ chờ sau 30 phút Automatic standby after 30 minutes		∞				∞
Bánh xe duy chuyển Movable on castors		✓				✓
Kích thước Dimentions (mm - H x W x D)		1440 x 1240 / 690 ² x 1700				1714 x 1036 x 2170 / 3070 ²
Khối lượng Weight (Kg)		357				1130
Phụ kiện (tùy chọn) Accessories (Optinal): - Băng tải vận chuyển giấy đã hủy Modular conveyor belt system - Thêm xe chứa giấy đã hủy Second shred trolley		-				✓

 Thẻ tín dụng | credit cards

 Đĩa CDs / DVDs | CDs / DVDs

 Đĩa mềm / Diskettes

 Bia công / Lever arch files

¹ Chiều rộng không có bản phụ | Transportation width (without side tables)

² Độ sâu với hệ thống băng tải | Depth with conveyor belt system

LUÔN LUÔN
BẢO MẬT
TUYỆT ĐỐI
EBA





Fast, great-looking and powerful.

Their outstanding performance give EBA document shredders the endurance they need to exceed your expectations.

EBA

HQ / SHOWROOM : No. 52, Street 17, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh city, Vietnam
Tell : (+8428) 2253 2772 | 2253 2773
HANOI OFFICE : No.12, Simco Alley, Tu Liem Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
Tell : (+8424) 6666 8117 | 6666 7117
Email : info@neosys-vietloi.com.vn
Website : www.neosysvietloi.com.vn

Hotline: 0902 886 117

Products are imported from Germany, distributed by:

NEOSYS
VIETLOI

NEOSYS VIETLOI COMPANY LIMITED